

Bản án số: 38/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 17/3/2026

*“V/v Ly hôn và tranh chấp
về nuôi con”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phước Thị Kim Huê;
2. Ông Lương Hữu Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ý Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Nở, Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 246/2025/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2025 về việc *“Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 04 tháng 02 năm 2026 và Thông báo dời thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA, ngày 05 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị H, sinh ngày 25/9/1995. Địa chỉ: Ấp Huyền Đ, xã Hiệp M, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

2. *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn D, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Huyền Đ, xã Hiệp M, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Thạch Thị H trình bày:

Vào năm 2011 chị và anh Huỳnh Văn D, được sự mai mối của hai bên gia đình nên tiến tới hôn nhân, có tiến hành lễ cưới theo phong tục tập quán. Sau khi cưới, chị và anh D đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Sơn, huyện Cầu Ngang,

tỉnh Trà Vinh (nay là xã Hiệp Mỹ, tỉnh Vĩnh Long), vợ chồng cùng đi đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D không lo làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt, không quan tâm vợ con, thường xuyên xúc phạm danh dự và đánh đập chị nhiều lần. Đến khoảng năm 2023, anh D bị té ngã dẫn đến bị tai biến nên sinh hoạt, đi lại khó khăn, chị đã cố gắng chăm lo, kiếm tiền để trị bệnh cho anh D được phục hồi sức khỏe nhưng anh D vẫn không thay đổi tính tình vẫn tiếp tục đánh đập chị. Từ đó chị đã đưa các con về bên nhà cha mẹ ruột sinh sống từ năm 2023 cho đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, tình cảm không còn. Nên từ đó chị mới làm đơn xin ly hôn. Nay chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Văn D.

- Về con chung tên: Huỳnh Thị Ph, sinh ngày 09/10/2013 và Huỳnh Thạch Hải Â, sinh ngày 29/01/2016, hiện tại chị đang nuôi dưỡng. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh Huỳnh Văn D cấp dưỡng nuôi hai con chung.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên toà, bị đơn anh Huỳnh Văn D vắng mặt lần thứ hai không lý do nên không có lời trình bày.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định của pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều được tổng đạt đầy đủ cho các đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Thạch Thị H được ly hôn với anh Huỳnh Văn D. Về con chung tên Huỳnh Thị Ph, sinh ngày 09/10/2013 và Huỳnh Thạch Hải Â, sinh ngày 29/01/2016. Quá trình giải quyết vụ án, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, đồng thời hai con chung có nguyện vọng được sống chung với mẹ. Căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Huỳnh Thị Ph, sinh ngày 09/10/2013 và Huỳnh Thạch Hải Â, sinh ngày 29/01/2016. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản

chung và nợ chung, chị H không tranh chấp, không khởi kiện nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét .

- Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Thạch Thị H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Phần kiến nghị: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn anh Huỳnh Văn D vắng mặt lần thứ hai không lý do. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo quy định.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Thạch Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con với anh Huỳnh Văn D, địa chỉ: Ấp Huyền Đức, xã Hiệp Mỹ, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025 Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về hôn nhân: Vào năm 2011, chị Thạch Thị H và anh Huỳnh Văn D xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh (nay là xã Hiệp Mỹ, tỉnh Vĩnh Long). Từ đó xác định hôn nhân giữa chị H và anh D là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chị là do anh D không lo làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt, xúc phạm danh dự, đánh đập chị nhiều lần, không quan tâm vợ con. Đến khoảng năm 2023, anh D bị té ngã dẫn đến bị tai biến nhẹ nên sinh hoạt, đi lại khó khăn, chị đã cố gắng chăm lo, kiếm tiền để trị bệnh cho anh D, hiện tại anh D đã phục hồi sức khỏe nhưng anh D vẫn không thay đổi tính tình và tiếp tục đánh đập chị, từ đó vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị cương quyết xin ly hôn với anh Huỳnh Văn D.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Huỳnh Văn D vắng mặt lần thứ hai không lý do nên không có lời trình bày. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, anh Huỳnh Văn D có lời trình bày:

Vào khoảng năm 2013 anh và chị Thạch Thị H, xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống có 02 con chung tên Huỳnh Thị Ph, sinh ngày 09/10/2013 và Huỳnh Thạch Hải A, sinh ngày

29/01/2016, hiện tại vợ đang nuôi dưỡng. Thời gian đầu chung, vợ chồng sống rất hạnh phúc nhưng đến khoảng năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh bị té ngã bị tai biến, đi lại khó khăn từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và vợ đã dẫn các con về bên mẹ ruột sinh sống từ năm 2023 cho đến nay, không liên lạc. Nay vợ yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn, do còn thương vợ, thương con. Về con chung tên Huỳnh Thị Phương, sinh ngày 09/10/2013 và Huỳnh Thạch Hải Ân, sinh ngày 29/01/2016, hiện tại vợ đang nuôi dưỡng. Trường hợp vợ cương quyết ly hôn thì anh đồng ý để vợ tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, anh không cấp dưỡng nuôi hai con. Về tài sản chung và nợ chung anh không tranh chấp, không khởi kiện.

Xét thấy trong quá trình chung sống, giữa chị H và anh D có xảy ra mâu thuẫn về lối sống nên vợ chồng anh, chị đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Tại phiên tòa hôm nay, chị H xác định trước khi vợ chồng sống ly thân thì anh D đã phục hồi sức khỏe, hiện tại chị không còn tình cảm với anh D, chị cương quyết xin ly hôn với anh D. Quá trình giải quyết vụ án, anh D có lời trình bày anh không đồng ý ly hôn với chị Thạch Thị H do còn thương vợ, thương con. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh D đều vắng mặt không lý do thể hiện anh D không có thiện chí hàn gắn. Từ đó xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị H, về hôn nhân xử cho chị H được ly hôn với anh Huỳnh Văn D.

[4] Về nuôi con tên: Huỳnh Thị Ph, sinh ngày 09/10/2013 và Huỳnh Thạch Hải Ân, sinh ngày 29/01/2016, hiện tại chị H đang nuôi dưỡng, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con. Xét thấy thời gian chị H và anh D sống ly thân, chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung, đảm bảo sự phát triển của con. Quá trình giải quyết vụ án, anh D có lời trình bày trường hợp vợ cương quyết ly hôn về con chung anh đồng ý để chị H tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con và hai con chung có nguyện vọng sống chung với chị H.

Căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Huỳnh Thị Phương, sinh ngày 09/10/2013 và Huỳnh Thạch Hải Ân, sinh ngày 29/01/2016.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh D không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Thạch Thị H phải chịu án phí theo quy định.

Xét quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị H.

- Về hôn nhân: Xử cho chị Thạch Thị H được ly hôn với anh Huỳnh Văn D.

- Về nuôi con: Chị Thạch Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Huỳnh Thị Ph, sinh ngày 09/10/2013 và Huỳnh Thạch Hải A, sinh ngày 29/01/2016 khi ly hôn.

Anh Huỳnh Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị H và anh D không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Chị H không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Thạch Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008288, ngày 04 tháng 11 năm 2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Chị H đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV 13 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Phương Hà